

Ngày 5/6/2021, Bộ trưởng Tài chính các nước G7 đã cam kết một mức thuế suất thuế TNDN ít nhất 15%. Mặc dù vẫn còn một số vấn đề phải đàm phán để đạt được thỏa thuận trên phương diện toàn cầu, nhưng cam kết có tính lịch sử này đã báo trước một bước tiến quan trọng trên con đường cải cách thuế TNDN quốc tế. Điều này cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của thuế tối thiểu ở tầm quốc tế, trong việc giúp thay đổi cuộc đua giảm thuế suất thuế TNDN giữa các quốc gia gần 4 thập kỷ và giúp ngăn chặn các công ty đa quốc gia chuyển lợi nhuận sang các khu vực có thuế suất thấp để tối thiểu hóa nghĩa vụ thuế toàn cầu. Vậy các hình thức thuế tối thiểu có thể giúp các nước duy trì cơ sở thuế TNDN của họ và huy động nguồn thu như thế nào? Dưới đây là kết quả nghiên cứu của một nhóm chuyên gia Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF).

## Vai trò của thuế TNDN tối thiểu trong bảo vệ cơ sở thuế

► Đức Thịnh

miễn, giảm thuế, khấu trừ chi phí, nhằm giảm số thuế phải nộp. Với việc ban hành mức thuế tối thiểu, các chính phủ đảm bảo một mặt bằng về sự đóng góp thuế của các DN cho ngân sách công.

Thuế tối thiểu thường được tính trên một cơ sở thuế đã được đơn giản hóa. Ví dụ, trên doanh thu hoặc tài sản (ròng hoặc gộp) để tránh những phức tạp vốn có của cơ sở thuế TNDN chuẩn mực. Một phương án khác của thuế tối thiểu là sử dụng các định nghĩa sửa đổi về TNDN để giới hạn một cách cụ thể các khoản giảm trừ, hoặc miễn thuế được phép.

Thực tế cho thấy, trong vài thập kỷ qua, cơ sở thuế dựa trên doanh thu là phổ biến nhất và thường có tại các nước có mức thuế suất TNDN phổ thông cao. Tại các nước đánh thuế tối thiểu, tỷ lệ nguồn thu ngân sách từ thuế TNDN/GDP cũng có xu hướng cao hơn.

Về tác động của thuế tối thiểu đối với thu ngân sách và các hoạt động kinh tế, nghiên cứu cho thấy việc áp dụng thuế tối thiểu làm tăng mức thuế suất thực tế bình quân (mức thuế suất tính theo số thuế thực tế thu được từ các doanh nghiệp có tính đến miễn, giảm thuế) trên 1,5 điểm phần trăm tính theo doanh thu và khoảng 10% tính theo lợi nhuận. Thuế tối thiểu dựa trên định nghĩa sửa đổi về TNDN làm tăng mạnh nhất mức thuế suất thực tế, theo sau là các loại thuế tối thiểu dựa trên tài sản



### Từ điển tiến của thuế tối thiểu...

Hiện tại, trên thế giới, đang tồn tại một sự căng thẳng bất thường đối với thuế TNDN. Theo đó, một mặt các nước cạnh tranh không giấu diếm để thu hút các DN và các nhà đầu tư bằng cách đưa ra các ưu đãi thuế trên cơ sở lợi nhuận (miễn, giảm thuế TNDN), hoặc trên cơ sở chi phí (khấu hao nhanh, khấu hao bổ sung hoặc khấu trừ chi phí đầu tư), khiến mức thuế suất ngày càng sụt giảm. Mặt khác, các chính phủ lại công khai chỉ trích các công ty đa quốc gia (sau khi đã thu hút đầu tư thành công đến nước mình) về việc không nộp thuế TNDN một cách công bằng, làm tăng gánh nặng cho các DN bản địa vốn đang phải vật lộn vì khó khăn. Kết quả là, các chính phủ ngày càng hướng đến các loại thuế tối thiểu như một

phương tiện để bảo vệ cơ sở thuế của mình. Điều này hoàn toàn đúng với các nước đang phát triển do khả năng quản lý yếu kém trong việc thu thuế hiệu quả đối với các công ty đa quốc gia.

Trên thực tế, ý tưởng về một mức thuế tối thiểu được hiểu như nghĩa vụ mà các DN phải nộp hàng năm, bất kể có ghi nhận lợi nhuận hay không là vấn đề không mới. Ở cấp độ địa phương, nhiều nước đã sử dụng các hình thức hiện đại của thuế tối thiểu ít nhất từ những năm 1960 để đánh thuế đối với thu nhập phát sinh của DN trên cơ sở các hoạt động được thực hiện tại quốc gia. Mục đích của mức thuế tối thiểu “địa phương” này để chống lại xói mòn cơ sở do việc lạm dụng quá mức các ưu đãi thuế. Các ưu đãi thuế này bao gồm các hình thức



# ĐỒNG BỘ...

▶▶ Tiếp theo trang 11

và doanh thu. Cuối cùng, tác động thu ngân sách cũng phụ thuộc mức thuế suất áp dụng.

Ngoài ra, về thu ngân sách tiềm năng do việc áp thuế tối thiểu lý thuyết với thuế suất 0,5% trên doanh thu và 1% trên tài sản, thì tại các nước có mức thuế suất trung bình, mức tăng thu bổ sung của ngân sách sẽ là lần lượt là 7 điểm phần trăm và 3 điểm phần trăm. Điều này có nghĩa, số thu ngân sách bổ sung sẽ tương đương lần lượt là 0,2% và 0,9% GDP. Đặc biệt, đối với các nước thuế suất trung bình ở top trên, số tăng thu sẽ là 2,7% GDP. Các kết quả này đại diện cho một tiềm năng thu ngân sách đáng được cân nhắc nghiêm túc về chính sách.

công ty đó nộp thuế theo mức tối thiểu. Bằng cách này, các lợi thế của việc chuyển lợi nhuận sang các nước thuế thấp sẽ bị giảm sút.

Rõ ràng, đề xuất về thuế tối thiểu toàn cầu của OECD và Nhóm G20 khác với thuế tối thiểu địa phương, vì thuế tối thiểu toàn cầu sẽ không tập trung vào các hoạt động được tiến hành thực tế tại một quốc gia, mà phụ thuộc vào liên hệ thực tế với việc tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ của quốc gia đó. Đặc biệt, các khoản thanh toán thuế sẽ chỉ phát sinh khi các nước khác không đánh thuế các công ty đa quốc gia ở mức tối thiểu. Hơn nữa, áp dụng thuế tối thiểu địa phương sẽ đạt được sự gia tăng nguồn thu khi mức thuế

điện tử và phương pháp quản lý rủi ro theo hướng tự động hóa. Bộ máy cơ quan thuế tiếp tục được tổ chức sắp xếp lại theo địa bàn tỉnh, huyện kết hợp khu vực phù hợp với yêu cầu quản lý thuế tập trung. Nghiên cứu thành lập bộ phận điều tra thuế, kiện toàn bộ phận thanh tra, kiểm tra thuế, kiểm tra nội bộ, quản lý thuế quốc tế...; kiện toàn hoạt động đề nâng cao năng lực đào tạo nguồn nhân lực cho ngành; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức thuế có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định, ngày càng chuyên nghiệp, chuyên sâu, liêm chính, đáp ứng yêu cầu quản lý thuế hiện đại và phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế.

Cùng với đó, hệ thống công nghệ thông tin sẽ được xây dựng tích hợp, tập trung, tiến tới cơ chế tự động kiểm tra chéo một cách có hệ thống các thông tin từ bên thứ ba nhằm phát hiện các nội dung tiềm ẩn rủi ro dẫn tới sai lệch trong hồ sơ khai thuế. Ứng dụng các thành tựu mới về công nghệ nhằm xử lý tự động các quy trình nghiệp vụ và phân tích dữ liệu lớn phục vụ công tác hoạch định chính sách, dự báo số thu, tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế, quản lý rủi ro thuế, quản lý tuân thủ và thanh kiểm tra thuế, điều tra thuế... Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin được xây dựng bởi các trang thiết bị tiên tiến, hiện đại, đồng bộ, đảm bảo vận hành liên tục, hiệu quả, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu.

Với việc triển khai đồng bộ các biện pháp cải cách trên cả hai phương diện chính sách và quản lý, ngành thuế quyết tâm xây dựng hệ thống thuế hiện đại, minh bạch, hiệu quả, hỗ trợ tốt nhất cho người nộp thuế, đảm bảo hiệu quả công tác quản lý, thu nộp vào NSNN.

*Xin cảm ơn bà!*

**Minh Huệ (thực hiện)**



Ngày 5/6, nhóm các nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới (G7) đã đạt được thỏa thuận lịch sử về thuế TNDN toàn cầu sau nhiều năm thảo luận. Ảnh: APP

### ... đến một động lực mới

Sự nhất trí của Nhóm G7 về thuế tối thiểu đã tạo ra một động lực mới để củng cố các nguyên tắc thuế quốc tế đang được dẫn dắt bởi các tổ chức quốc tế. Như một phần của sự củng cố này, Tổ chức OECD và Nhóm G20 vào cuối năm 2020 đã đề xuất một mức thuế TNDN tối thiểu toàn cầu thu trên lợi nhuận của các công ty đa quốc gia với mức 15%. Theo đó, trong khi các nước vẫn có quyền quy định các mức thuế suất thuế TNDN riêng biệt, nhưng nếu một công ty đa quốc gia nộp thuế ít hơn mức thuế suất tối thiểu toàn cầu tại một nước khác, thì nước chủ nhà của công ty đó, hoặc nước nguồn có thể đánh thuế bổ sung để đảm bảo

này là một phương án đơn giản hơn so với các quy định phức tạp của đề xuất về thuế tối thiểu toàn cầu, mà nhiều nước thu nhập thấp và thậm chí cả các nước đang phát triển không có khả năng áp dụng.

Tuy nhiên, dù sự kém hiệu quả nhưng thuế tối thiểu địa phương cho phép các nước tiếp cận được nguồn thu ngân sách quan trọng. Bởi bằng việc quy định một mức sàn về thuế TNDN, ít nhất ở cấp độ địa phương với mức thuế suất khiêm tốn, thuế tối thiểu có thể là một lựa chọn tốt cho các nước đang tìm cách bảo vệ nguồn thu và ngăn ngừa xói mòn cơ sở thuế mà không ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của DN.

*(Lược dịch từ IMFBLOCK 9/7/2021)*